

Số: /KH-UBND

Hồ Xá, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước thị trấn Hồ Xá năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước (sau đây viết tắt là CCHC) giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2025; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND huyện Vĩnh Linh về Cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Linh năm 2025. UBND thị trấn Hồ Xá xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 104- KH/HU ngày 26/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Quyết định số 5486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Kế cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số CCHC huyện Vĩnh Linh, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị địa phương; phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Nâng cao các chỉ số CCHC thị trấn góp phần nâng cao Chỉ số CCHC cấp huyện (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

Trên cơ sở tình hình thực tế của đơn vị, tiếp tục xác định đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương

và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ.

- UBND thị trấn ban hành kế hoạch CCHC năm 2025 của địa phương làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Ban chỉ đạo CCHC Trung ương, của các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh, huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS; Chỉ số cải cách hành chính và hoàn thành nhiệm vụ của thị trấn Hồ Xá trong năm 2025.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; trong đề xuất các sáng kiến đẩy mạnh công tác CCHC có hiệu quả, tính khả thi cao.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tại các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tiếp tục thực hiện ký cam kết với Chủ tịch UBND huyện nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND thị.

- Tăng cường tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo đơn vị với người dân, Doanh nghiệp nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; đồng thời tiếp nhận sự phản hồi của Nhân dân về tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện chuyển đổi số

trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản có liên quan.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện góp ý xây dựng các văn bản QPPL của cấp trên theo yêu cầu.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (đã được sửa đổi bổ sung); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; niềm yết công khai đầy đủ danh mục, nội dung TTHC tại Bộ phận một cửa thị trấn và trên các phương tiện thông tin điện tử.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là các lĩnh vực: Kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, tư pháp; thực hiện đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính; tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC nhằm nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên

nhiều phương tiện khác nhau.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên; tăng tỷ lệ người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Phần đầu không có hồ sơ TTHC trễ hạn; lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân để có giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và chất lượng phục vụ trong giải quyết TTHC; nghiêm túc tổ chức thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ TTHC trễ hạn.

- Thực hiện kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, yêu cầu thêm thủ tục, giấy tờ, điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần xảy ra sự chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 thực hiện về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, gắn với tinh giản biên chế trong giai đoạn 2022-2026 theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ ngành Trung ương mới ban hành để làm cơ sở cho việc sử dụng, quản lý công chức chặt chẽ, khoa học, đảm bảo đúng quy định và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh, huyện đã thực hiện phân cấp cho UBND cấp xã.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối do theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định công tác sử dụng cán bộ, công chức. Chú trọng

phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

- Việc giao, sử dụng, quản lý biên chế phải đạt được mục tiêu của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương; tập trung đẩy mạnh công tác hướng dẫn; Tổ chức thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

- Thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đặc biệt đối với lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai đồng bộ các hệ thống, phần mềm được giao theo dõi, quản trị như: Hệ thống thư điện tử tỉnh; Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Hệ thống thông tin công chức, viên chức tỉnh; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng thanh toán quốc gia, cơ sở dữ liệu dân cư và các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan ... hoạt động thông suốt và hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng mới và nâng cấp các ứng dụng, phần mềm nhằm phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo cũng như trong việc thực hiện nhiệm vụ của công chức của cơ quan, đáp ứng nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh, huyện giao.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử của UBND thị.

8. Duy trì nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, hành chính (SIPAS).

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch duy trì và nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Tổ chức thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thị.

- Đề ra các giải pháp, hình thức chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm nâng cao các chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị (SIPAS).

(Chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

9. Công tác tự kiểm tra

- Tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra CCHC tại các lĩnh vực chuyên môn của UBND thị, khắc phục những tồn tại hạn chế, nâng cao kết quả thực hiện Chỉ số CCHC của UBND thị năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả công tác tự kiểm tra đề ra phương hướng sửa chữa, khắc phục những tồn tại trong việc thực hiện công tác CCHC.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC được cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng thì xây dựng dự toán, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*) để xem xét.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng - Thống kê

- Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, cải cách tổ chức bộ máy và

xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ

- Định kỳ hàng quý, chủ trì, phối hợp với các lĩnh vực liên quan tiến hành tự đánh giá, phân loại công tác CCHC của thị (theo tiêu chí của sở Nội vụ) để kịp thời phát hiện những thiếu sót để chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

- Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng của các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 7/10/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện công tác cải cách TTHC, cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông thuộc UBND thị. Duy trì về tổ chức và hoạt động của bộ phận một cửa của UBND thị đạt hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc thực thi và công khai các TTHC tại Bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của thị.

- Kiểm tra, hướng dẫn về quy trình tiếp nhận và giải quyết các TTHC tại UBND thị đảm bảo thống nhất.

- Kiểm soát việc tiếp nhận và gửi các văn bản thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Thực hiện áp dụng chữ ký số trong ký duyệt văn bản của người có thẩm quyền.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.

- Tham gia đào tạo, tập huấn chuyên đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO9001: 2015. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 tại cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện CCHC theo quy định.

- Chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thị và các lĩnh vực liên quan trong thực hiện CCHC. Chú trọng đến công tác hướng dẫn, củng cố, kiện toàn về tổ chức và duy trì hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa UBND thị.

- Phối hợp với các lĩnh vực có liên quan tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính và dịch vụ công.

- Phối kết hợp với Tài chính – Kế toán, Văn phòng HĐND và UBND xây dựng dự trù kinh phí trong việc thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC năm 2025 trình UBND thị xem xét, quyết định.

2. Lĩnh vực Tư pháp

- Phối kết hợp các lĩnh vực có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thị thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Tổ chức triển khai thực hiện và thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do thị ban hành đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Theo dõi việc thực hiện các văn bản QPPL đã được ban hành, đánh giá hiệu lực hiệu quả của

văn bản QPPL trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

- Chịu trách nhiệm chủ trì nội dung cải cách thể chế, xây dựng kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND thị đã ban hành. Tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo về UBND thị kết quả xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị; phát hiện kịp thời những văn bản ban hành không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tiễn. Kịp thời kiến nghị bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo đúng quy định.

3. Lĩnh vực Văn hóa Xã hội.

- Thực hiện công tác hiện đại hoá hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước gắn với Đề án chuyển đổi số và quá trình xây dựng chính quyền điện tử. Gắn kết chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa CCHC và công nghệ thông tin, xem công nghệ thông tin là đòn bẩy chủ chốt, là động lực cơ bản để đẩy mạnh công tác CCHC.

- Quản lý, duy trì hoạt động hiệu quả Cổng thông tin điện tử của thị, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, đầy đủ, chính xác. Hỗ trợ các lĩnh vực trong việc quản lý, vận hành và sử dụng hiệu quả Trang thông tin điện tử.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về việc giải quyết TTHC trực tuyến trên các nền tảng mạng xã hội đến người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu cơ chế để người dân có thể tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ đã nộp của cá nhân.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo, định hướng đối với Cổng Thông tin điện tử, Đài phát thanh IP đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện kết quả thực hiện công tác CCHC đến toàn thể cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tổ chức thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước.

- Chịu trách nhiệm về công tác tuyên truyền CCHC bằng các hình thức pano, khẩu hiệu ...

- Thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin của thị.

- Thường xuyên kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thị.

- Cập nhật tin tức, bài viết về hoạt động về CCHC trên chuyên mục CCHC trên trang thông tin điện tử của thị. Nghiên cứu, duy trì và nâng cao chất lượng tuyên truyền các chuyên đề, tin tức CCHC.

4. Kế toán tài chính

- Chủ trì, phối hợp các lĩnh vực có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thị thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND thị trấn Hồ

Xá. Các bộ phận chuyên môn căn cứ kế hoạch này để cụ thể hóa bằng các công việc để tổ chức thực hiện, báo cáo đánh giá và định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm gửi văn phòng UBND để theo dõi, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo)
- Phòng Nội vụ (báo cáo_;
- TVĐU, TT HĐND, UBND,
- Các Đoàn thể;
- Cán bộ CC
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Minh

Phụ lục**CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA THỊ TRẤN HỒ XÁ NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của UBND thị trấn Hồ Xá)*

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Bộ phận thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2025	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC thị	Kế hoạch UBND thị	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Trước 28/02/2025	
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền CCHC Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của thị Bài viết, Phóng sự, cuộc thi... tuyên truyền công tác CCHC đến CBCC và người dân	Kế hoạch	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Quý I, năm 2025	
				- Bài viết, phóng sự, Cuộc thi - Báo cáo kết quả tuyên truyền	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Năm 2025	
3	Nâng cao Chỉ số Par index, Sipas, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Xây dựng, ban hành Kế hoạch; Công văn đôn đốc	- Kế hoạch, - Công văn	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Năm 2025	
4	Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC	Tự kiểm tra, giám sát công tác CCHC, TTHC, kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật, tổ chức bộ máy NN, phân cấp QLNN	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức tự kiểm tra	- Kế hoạch - Quyết định thành lập đoàn - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Hoàn thành trước 31/10 hàng năm	
5	Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ (hoàn	Triển khai việc đánh giá công tác CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC; mức độ HTNV hàng năm của	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC, HTNV;	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Quý IV, năm 2025	

	thành theo thời điểm khóa phần mềm không phụ thuộc vào kết quả của tỉnh, huyện)		huyện;					
6	Tổ chức ít nhất 02 Hội nghị đối thoại giữa UBND thị với người dân và Doanh nghiệp trên địa bàn thị.	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính	Hội nghị; khảo sát điều tra	- Kế hoạch; - Thông báo kết luận; - Báo cáo	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Hoàn thành trước 25/11 hàng năm	
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	- Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định. - Thẩm định dự thảo văn bản. - Ban hành văn bản QPPL	- Tờ trình - Nghị quyết - Quyết định - Công văn - Báo cáo thẩm định.	UBND thị trấn	Các bộ phận chuyên môn liên quan đến công tác CCHC	Năm 2025	
2	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	UBND thị trấn	Công chức TP-HT	Trước ngày 15/01/2025	
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức TP-HT	Trước ngày 18/11/2025	
3	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thị	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thị	Kế hoạch công tác phổ biến GDPL; Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025	- Kế hoạch - Báo cáo định kỳ/đợt xuất	UBND thị trấn	Công chức TP-HT	Kế hoạch của UBND thị trước 10/02/2025	
4	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin,	Các Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	UBND thị trấn	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Công chức VH - XH	Năm 2025	

		công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	điện tử, viễn thông					
5	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Lồng ghép kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn theo thẩm quyền	- Quyết định, báo cáo kiểm tra, kết luận kiểm tra - Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật hàng năm. - Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật (nếu có)	UBND thị trấn	- Công chức Tư pháp – Hộ tịch; - Các bộ phận chuyên môn có liên quan	Trước ngày 01/12/2025	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC	Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định	Công khai TTHC theo hình thức niêm yết trên bảng hoặc dưới hình thức điện tử phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị thực hiện TTHC	TTHC được niêm yết, công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	UBND thị trấn	Văn phòng – Thống kê; Bộ phận một cửa	Thường xuyên	
2	Đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC; TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước	Rà soát, đánh giá TTHC hoặc nhóm TTHC, quy định hành chính; đề xuất phương án đơn giản hóa, sáng kiến CCTTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức phụ trách KSTTHC	Trước ngày 15/8/2025	
3	Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cải cách TTHC	Báo cáo quý, năm công tác Kiểm soát TTHC	Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định	Báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo quy định	UBND thị trấn	Công chức phụ trách KSTTHC	Định kỳ hoặc đột xuất	
4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp	Tỷ lệ hồ sơ giải	UBND thị trấn	Bộ phận Một cửa và các bộ	Thường xuyên	

	và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%, phần đầu đạt trên 80%.	thực hiện DVCTT	ngành thực hiện VCTT	quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.		phần khác có liên quan		
5	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% trở lên các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	UBND thị trấn	Bộ phận Một cửa thị trấn Hồ Xá	Thường xuyên	
6	Đẩy mạnh triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Công Dịch vụ công Quốc gia	Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Công DVC Quốc gia	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí và cấu hình vào Hệ thống; tích hợp tài khoản thụ hưởng của đơn vị, đảm bảo 100% TTHC có phí, lệ phí được tích hợp và triển khai thanh toán trực tuyến đạt hiệu quả và chính xác	Đẩy mạnh tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên.	UBND thị trấn	Bộ phận Một cửa thị trấn Hồ Xá	Thường xuyên	
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN								
1	Rà soát sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.	Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của đơn vị.	Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả của việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy	Bổ trí đúng người, đúng việc chuyên môn.	Các ban, ngành, đoàn thể	Văn phòng	Năm 2025	
2	Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cán bộ, công chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức	Rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo quy định	Văn bản phân công nhiệm vụ	Công chức chuyên môn liên quan	Văn phòng UBND	Khi có quy định mới	
		Rà soát các quy định để thực hiện phân cấp đảm	Thực hiện các quy định về phân cấp quản	Thực hiện Văn bản của các cấp	UBND thị trấn	Văn phòng UBND	Thường xuyên	

	năng, nhiệm vụ trong hệ thống hành chính nhà nước. Đẩy mạnh phân cấp trong hoạt động quản lý	bảo đúng quy định, hợp lý, phù hợp với thực tiễn hoạt động quản lý						
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								
1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	- Ban hành Kế hoạch ĐTBĐ năm 2025; - Tham chức các lớp bồi dưỡng - Cử CBCC tham gia đào tạo	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	- Kế hoạch - Tham gia đào tạo, tập huấn	UBND thị trấn	Cán bộ công chức, các ban, ngành, đoàn thể	Theo KH được phê duyệt	
2	Tổ chức hướng dẫn thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	- Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CVCCVC - Xây dựng quy chế và thực hiện đánh giá CBCCVC	- Quy chế đánh giá	- Văn bản triển khai - Quyết định	UBND thị trấn	Văn phòng	Quý IV, năm 2025	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Thực hiện việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ	2.1. Xây dựng phương án tự chủ tài chính 2.2. Thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước	- Xây dựng dự thảo phương án, tự chủ tài chính - Nghiên cứu và tổ chức việc chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước	Văn bản Văn bản	UBND thị trấn	Công chức Tài chính – Kế toán; Các bộ phận thụ hưởng ngân sách	Năm 2025	
2	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025	Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2025	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả	UBND thị trấn	Công chức Tài chính – Kế toán	Năm 2025	
3	Đảm bảo công tác giải ngân đầu tư phát triển nguồn ngân	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo	Thực hiện giải ngân trên cơ sở dự toán giao, tình hình thực	Báo cáo kết quả	UBND thị trấn	Tài chính – Kế toán	Năm 2025	

	sách nhà nước hàng năm	quy định	hiện của cơ quan, đơn vị trong năm					
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra (nếu có)	Báo cáo thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có)	Thực hiện báo cáo tình hình sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức Kế toán – ngân sách. Các bộ phận có kết luận, kiến nghị sau kiểm toán	Năm 2025	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ								
1	Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2025	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND thị	Kế hoạch Công văn Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức phụ trách chuyên đổi số	Quý I/2025	
2	Tiếp tục triển khai chuyên đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2023 tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết và tiếp tục triển khai	Văn bản triển khai	Kế hoạch Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức phụ trách chuyên đổi số; Các bộ phận có liên quan	Năm 2025	
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng được đánh giá đạt yêu cầu	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Áp dụng chữ ý số; Lưu trữ và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử	Xử lý VB và HSCV đúng theo quy trình tỷ lệ 80%; Ký số đơn vị theo tỷ lệ 80%; Ký số lãnh đạo đơn vị 70% trở lên	UBND thị trấn	Các bộ phận có liên quan	Năm 2025	
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin tại Trang thông tin điện tử của thị theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐCP;	Tham mưu thực hiện việc cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử của thị	Thường xuyên nâng cấp trang thông tin điện tử thị và cung cấp thông tin theo quy định	- Báo cáo CCHC - Báo cáo ứng dụng CNTT	UBND thị trấn	Công chức phụ trách	Năm 2025	

	triển khai áp dụng hiệu quả thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã							
5	Tiếp tục triển khai và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động ở các cơ quan, đơn vị ngành huyện và UBND thị trấn	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	- Xây dựng, ban hành mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng năm 2025. - Đánh giá việc thực hiện	Kế hoạch Báo cáo	UBND thị trấn	Công chức phụ trách CCHC	Năm 2025	

Tổng số 30 nhiệm vụ./.